

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 01/2026

■ **YÊU CẦU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG
CHO HỌC VIÊN CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TRƯỚC TÁC ĐỘNG
CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ HIỆN NAY**

THE NEED TO IMPROVE THE QUALITY OF TRADITIONAL EDUCATION FOR STUDENTS
IN MILITARY SCHOOLS IN THE FACE OF THE IMPACT OF THE CURRENT FOURTH
INDUSTRIAL REVOLUTION

CẦN XUÂN SÁU

■ **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC - VẬN DỤNG TRONG
QUẢN TRIỆT VÀ ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TRIẾT LÝ GIÁO DỤC
THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

HO CHI MINH'S THOUGHTS ON EDUCATIONAL PHILOSOPHY - APPLICATION
IN IMPLEMENTING, INNOVATING, AND DEVELOPING EDUCATIONAL PHILOSOPHY
IN THE ERA OF INTERNATIONAL INTEGRATION

LÊ TRUNG KIÊN

■ **ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LÝ LUẬN QUÂN SỰ
TRONG CÁC HỌC VIỆN, NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY**

INNOVATION OF TEACHING METHODS OF MILITARY THEORY
IN CURRENT MILITARY ACADEMIES AND SCHOOLS

ĐINH THÀNH LONG

■ **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY VÀ HỌC
Ở TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH HIỆN NAY**

IMPROVING THE QUALITY OF DIGITAL TRANSFORMATION
IN TEACHING AND LEARNING AT THE ARTILLERY OFFICER SCHOOL TODAY

TRẦN VĂN KHIẾT

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẠP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Cần Xuân Sáu: Yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống cho học viên các trường quân đội trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay/ <i>The need to improve the quality of traditional education for students in military schools in the face of the impact of the current fourth industrial revolution</i>	3
• Nguyễn Duy Trà: Giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Học viện Phòng không - Không quân trong điều kiện cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số/ <i>Solutions to build and develop the team of teachers and educational managers of the Air Defense - Air Force Academy in the context of the fourth industrial revolution and digital transformation</i>	5
• Nguyễn Ngọc Phú: Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on education and training</i>	7
• Nguyễn Văn Nam: Giáo dục, bồi dưỡng thanh niên quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of youth in the military according to Ho Chi Minh's thoughts</i>	9
• Nguyễn Văn Huy: Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on self-reliance, self-strength, and the aspiration for development for a prosperous and happy country</i>	11
• Đoàn Phê: Cán bộ, Đảng viên học tập và làm theo phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Cadres and Party members should study and emulate the exemplary style of President Ho Chi Minh</i>	13
• Lê Trung Kiên: Tư tưởng Hồ Chí Minh về triết lý giáo dục - vận dụng trong quán triệt và đổi mới, phát triển triết lý giáo dục thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on educational philosophy - application in implementing, innovating, and developing educational philosophy in the era of international integration</i>	15
• Mai Trung Thành - Hoàng Chí Bảo: Nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Improving the quality and capacity of the teaching staff according to Ho Chi Minh's thought in the current period</i>	17
• Cao Nguyễn Hoài An: Tư tưởng Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the unity between and practice</i>	18
• Đào Vũ Nam: Nâng cao chất lượng học tập và làm theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of learning and following the working style of president Ho Chi Minh at Nguyen Hue University</i>	20
• Hà Văn Duyệt: Bồi dưỡng phương pháp tự học cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training self-study methods for students Army Officer School 2 according to Ho Chi Minh's thought</i>	22
• Trần Văn Thủy: Giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Preserving the revolutionary ethics of military cadres according to Ho Chi Minh's thought</i>	24
• Phạm Đức Trường: Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục, bồi dưỡng thanh niên/ <i>Infused with President Ho Chi Minh's thoughts on education and training of youth</i>	25
• Hoàng Thị Thủy: Học tập và làm theo phong cách lãnh đạo dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Learning and emulating the democratic leadership style of president Ho Chi Minh</i>	27
• Đinh Văn Tuấn: Một số giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong phát triển khoa học công nghệ quân sự ở kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Some solutions to apply Ho Chi Minh's thought self-response and self-response in the development of military science and technology in the present digital age</i>	29
• Trần Minh Khánh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tiến hành công tác dân vận/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the principles of conducting mass mobilization work</i>	31
• Tạ Văn Đàn: Rèn luyện phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng các trường quân đội trong giai đoạn mới/ <i>Cultivating Ho Chi Minh's style of expression among young officers and lecturers to meet the requirements of building Military schools in the new period</i>	33

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Đăng Khoa: Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ và kỷ luật cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Instilling Ho Chi Minh's ideology on practicing democracy and discipline in officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>	35
• Doãn Văn Hoàn: Một số yêu cầu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong phát triển khoa học công nghệ quân sự thời kỳ kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Some requirements for applying Ho Chi Minh's thought on self-reliance and self-representation in the development of military science and technology in the present digital age</i>	37
• Nguyễn Minh Sỹ - Đào Văn Dân: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought to build the military politically strong in the new situation</i>	39
• Đinh Anh Dũng: Cán bộ, Đảng viên học tập và làm theo phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Cadres and party members study and follow President Ho Chi Minh's leadership style</i>	41
• Ngô Thị Phú - Hồ Thị Tâm: Kết hợp gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Integrating family, school, and society in education according to ho chi minh's ideology in the current period</i>	43
• Đào Văn Khiêm: Giáo dục lòng yêu nước cho cán bộ, chiến sĩ ở đơn vị cơ sở theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Patriotic education for officers and soldiers at the grassroots level, based on Ho Chi Minh's ideology</i>	45
• Trịnh Hữu Cường: Thấm nhuần phong cách học tập, nghiên cứu lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Immersing the learning and research style of president Ho Chi Minh</i>	47
• Phạm Quang Bằng: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và những định hướng trong giảng dạy hiện nay/ <i>Applying ho chi minh's thought on the great national unity and the orientations in teaching today</i>	49
• Hà Huy Nhân: Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng môi trường văn hóa quân nhân ở đơn vị cơ sở trong giai đoạn hiện nay/ <i>The application of Ho Chi Minh's ideology to building a cultural environment for military personnel at grassroots-level units in the current period</i>	51
• Nguyễn Nhân Lâm: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong công tác xây dựng Đảng/ <i>Applying Ho Chi Minh's thoughts on self-criticism and criticism in party building work</i>	53
• Đặng Nam Hà: Giải pháp xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng cho đội ngũ Đảng viên ở các trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions for Establishing a Standard of Revolutionary Ethics for Party Members in Military Schools According to Ho Chi Minh's Ideology in the Current Period</i>	55
• Trịnh Văn Bằng: Yêu cầu xây dựng tinh đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Requirements for building comradeship and teamwork in the Vietnam People's Army today according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	57
• Lê Xuân Hà: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong xây dựng Chi bộ, giáo dục nâng cao chất lượng Đảng viên hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on self-criticism and criticism in building Party cells and educating to improve the quality of Party members today</i>	59
• Nguyễn Đình Tiến Đạt: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng phẩm chất, đạo đức cách mạng cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Applying ho chi minh's ideology in building revolutionary qualities and ethics for cadets in military officer schools</i>	61
• Trịnh Văn Chiến: Trường Đại học Nguyễn Huệ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua "Ngành Hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy"/ <i>Nguyen Hue University continues to promote the emulation movement "The military logistics sector follows President Ho Chi Minh's teachings"</i>	63
• Nguyễn Văn Huân - Nguyễn Minh Thanh: Đổi mới phương pháp giảng dạy kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực thực hành của học viên quân đội/ <i>Innovating Technical Teaching Methods to Enhance the Practical Competence of Military Cadets</i>	65
• Nguyễn Nhật Hào - Trần Hồng Đức: Nâng cao chuẩn mực đạo đức cách mạng cho thanh niên quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Raising the standards of revolutionary ethics for young soldiers in the new era</i>	67

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Hoàng Văn Tạo: Kết hợp bồi dưỡng kỹ năng với truyền thụ kinh nghiệm trong dạy học công tác Đảng, công tác chính trị ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Combining skills training with experience sharing in teaching Party work and political work in military schools today</i>	69
• Đinh Thành Long: Đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận quân sự trong các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Innovation of teaching methods of military theory in current military academies and schools</i>	70
• Lê Toàn Quyền: Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trẻ trong các trường quân đội/ <i>Advancing the professional standards of young lecturers in military schools</i>	71
• Tạ Quang Dũng: Phát triển đội ngũ giảng viên các trường quân đội đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội hiện đại/ <i>Developing Faculty in Military Educational Institutions to Meet the Requirements of Building a Modern Military</i>	73
• Trần Công Minh: Nâng cao tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, Đảng viên quân đội trong tình hình mới/ <i>The pioneering and exemplary role of military cadres and party members in the new situation</i>	75
• Nguyễn Thị Như Thoa: Những tác động của kỷ nguyên số đến sức khỏe tinh thần sinh viên hiện nay/ <i>The impacts of the digital age on the mental health of today's students</i>	76
• Nguyễn Văn Thắng - Hoàng Mạnh Cường: Nâng cao năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên trong các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhance the capacity to protect the party's ideological foundation among committee members in military officer schools today</i>	78
• Phạm Hồng Đặc: Đảm bảo tính liêm chính học thuật của sinh viên trong bối cảnh bùng nổ trí tuệ nhân tạo - Thực trạng và giải pháp/ <i>Ensuring students' academic integrity in the context of the AI boom - Current situation and solutions</i>	80
• Nguyễn Quý Thành: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the effectiveness of management, education, and training of cadets in military schools today</i>	82
• Bùi Thị Huệ: Ứng dụng công nghệ thông tin trong nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay/ <i>Applying information technology to improve the quality of teaching in military schools to meet the requirements of current digital transformation</i>	83
• Nguyễn Duy Thành: Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở đơn vị cơ sở trong giai đoạn chuyển đổi số/ <i>Improving the effectiveness of political education for non-commissioned officers and soldiers at the grassroots level during the digital transformation period</i>	85
• Nguyễn Ngọc Sơn: Chuyển đổi số gắn với xây dựng trường quân đội thông minh/ <i>Digital Associated with Building Smart Military Schools</i>	87
• Dương Hữu Nhân: Phát huy vai trò của người học viên ở các học viện, nhà trường trong quân đội trong đấu tranh phòng chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng hiện nay/ <i>Promoting the role of cadets at military academies and schools in the struggle against erroneous and hostile viewpoints in cyberspace today</i>	89
• Phạm Thế Hưng: Kết hợp trí tuệ nhân tạo với phương pháp dạy học truyền thống ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Combining artificial intelligence with traditional teaching methods in contemporary military educational institutions</i>	91
• Trần Thị Thu Hiền: Nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh thông qua các trò chơi ngôn ngữ/ <i>Enhancing the effectiveness of English teaching and learning through language games</i>	92
• Trần Đức Khánh Hùng: Kỹ năng đấu tranh trên không gian mạng, yêu cầu mới đối với đội ngũ học viên ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Cyber warfare skills A new requirement for cadets at military officer schools</i>	94
• Phạm Hồng Tạo: Một số biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of education and training in military schools in the current period</i>	95
• Vũ Xuân Trường: Sử dụng trí tuệ nhân tạo tăng hứng thú trong dạy học ngoại ngữ hiện nay/ <i>Using artificial intelligence to increase interest in teaching foreign languages today</i>	97

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Mạnh Hà:** Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ *Improving the quality of digital transformation in education, training, and scientific research at Military academies and schools today* 99
- **Nguyễn Đình Tiến:** Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh: Kênh phát triển kỹ năng mềm và rèn luyện kỷ luật cho sinh viên/ *The subject of national defense and security education: a channel for developing soft skills and cultivating discipline for students* 101
- **Đinh Quang Thành - Đinh Sỹ Quân:** Giải pháp nâng cao chất lượng biên soạn giáo trình, tài liệu điện tử các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường quân đội hiện nay/ *Solutions to improve the quality of textbook editing and electronic materials for social sciences and humanities subjects in military schools today* 103
- **Nguyễn Văn Giáp:** Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên trẻ ở trường quân đội hiện nay/ *Enhancing digital transformation competence for young lecturers in military schools today* 105
- **Nguyễn Trung Sơn:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ *Some solutions to improve the selfstudy quality of officer cadets in military school today* 107
- **Vũ Gia Văn - Nguyễn Hồng Hoàn:** Ứng dụng công nghệ trong dạy và học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ *Application of Technology in Teaching and Learning at Military Academies and Schools today* 109
- **Nguyễn Quốc Hùng:** Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên sĩ quan trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ *Fostering scientific research capacity for officer students in the current context of digital transformation* 110
- **Trần Văn Khiết:** Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong dạy và học ở Trường Sĩ quan Pháo binh hiện nay/ *Improving the quality of digital transformation in teaching and learning at the Artillery Officer School today* 112
- **Hà Lê Khánh Vinh:** Bảo đảm kỷ luật học tập và tính định hướng chính trị trong giảng dạy học viên quân đội trước tác động của trí tuệ nhân tạo/ *Ensuring study discipline and political orientation in teaching military cadets under the impact of artificial intelligence* 115
- **Nguyễn Thành Nam:** Nâng cao chất lượng huấn luyện kỹ năng bơi cho học viên đào tạo sĩ quan trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới/ *Improving the quality of swimming skills training for officer cadets in military schools to meet mission requirements in the new situation* 116
- **Nguyễn Văn Đới - Trần Công Quốc:** Biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với công tác chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Measures to ensure information security and network security for digital transformation in education and training in the Air Defence - Air Force Academy current* 118
- **Nguyễn Chí Cương:** Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở trường quân đội trong tình hình mới/ *Improve the quality of scientific research for young teachers at Military schools in new condition* 119
- **Nguyễn Đức Mạnh:** Nguyên tắc toàn diện trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay/ *Comprehensive principles in the breakthrough development of education and training in Vietnam today* 121
- **Trần Đình Khánh:** Một số yêu cầu phát huy vai trò của học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội trong rèn luyện kỷ luật ở trường quân đội hiện nay/ *Some requirements for promoting the role of detachment-level officer training students in discipline training at current military schools* 123
- **Hoàng Xuân Thắng:** Nâng cao kỹ năng nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái trên mạng xã hội của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong quân đội/ *Enhancing the skills of social science and humanities lecturers in the military in identifying and refuting false viewpoints on social media* 124
- **Lê Văn Hùng:** Giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ *Political awareness education for youth the military in the digital transformation era* 126
- **Cao Thọ Dũng - Đinh Hữu Tân:** Nâng cao ý thức kỷ luật cho đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp ở các trường quân đội hiện nay/ *Enhancing discipline among professional soldiers in military schools today* 128

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đặng Ngọc Kiên: Các biện pháp nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ giảng viên trẻ tại các trường quân đội trong thời kỳ mới/ <i>Measures to enhance the qualities and competencies of young lecturers in military schools in the new era</i>	130
• Bùi Quốc Hưng: Nâng cao chất lượng nói tiếng Anh quân sự thông qua hoạt động thảo luận triển lãm cho học viên chuyên ngành tên lửa/ <i>Enhancing military English speaking skills through exhibition discussion activities for missile specialty cadets</i>	132
• Phan Bá Đào - Nguyễn Minh Tâm: Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Promote the role of management staff in building a strong and comprehensive “model and exemplary” unit in today’s military schools</i>	134
• Tôn Nữ Thị Sáu: Trí tuệ nhân tạo và yêu cầu tái cấu trúc mô hình đào tạo quản trị công tại Việt Nam/ <i>Artificial intelligence and the requirements for restructuring the public administration education model in Vietnam</i>	136
• Hoàng Bá Chức: Giáo dục Quốc phòng - An ninh trong nhà trường nền tảng xây dựng thể hệ công dân bản lĩnh, trách nhiệm trong kỷ nguyên mới/ <i>National defense and security education in schools: the foundation for building a generation of courageous and responsible citizens in the new era</i>	138
• Đặng Đình Hùng: Những tác động của tiến trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế - vận dụng trong công tác giảng dạy các môn lý luận/ <i>The impacts of the process of globalization and international integration - application in the teaching of theoretical subjects</i>	139
• Lê Hoàng Ân: Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Improving the quality of physical education in the digital age today</i>	141
• Đồng Văn Việt: Sử dụng hệ số tương quan trong toán học so sánh sự phát triển kinh tế giữa Việt Nam và Philippines thông qua tỷ lệ sở hữu ô tô/ <i>Using the correlation coefficient in mathematics to compare the economic development between Vietnam and the Philippines through the car ownership rate</i>	142
• Tăng Diệu Thúy - Trần Thị Thủy: Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of human resources to meet the requirements of national development today</i>	144
• Nguyễn Đức Trọng: Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhance scientific research capabilities for young faculty members in current military schools</i>	146
• Đinh Công Nghị - Phùng Nam: Giải pháp nâng cao chất lượng biên soạn bài giảng điện tử ở các trường quân đội trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay/ <i>Solutions to Improve the Quality of Electronic Lecture Preparation at Military Schools During the Current Digital Transformation Period</i>	148
• Trần Quốc Trinh: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a team of student management staff at the Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	150
• Dương Minh Long: Áp dụng phương pháp thảo luận yên lặng và giả định nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh cho học viên chuyên ngành Tên lửa/ <i>Applying silent discussion and role-play methods to enhance English communication skills for missile specialty cadets</i>	152
• Trịnh Xuân Thắng: Giải pháp rèn luyện phong cách học tập Hồ Chí Minh cho học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ mới/ <i>Solutions for cultivating Ho Chi Minh’s learning style for students in military schools in the new era</i>	154
• Lưu Văn Cường: Sự cần thiết nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>The need to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation</i>	155
• Nguyễn Trọng Tấn: Ứng dụng sơ đồ Mind Map vào việc dạy ngữ pháp tiếng Anh cho học viên tại các trường quân đội hiện nay/ <i>Application of mind maps in teaching English grammar to cadets at military schools today</i>	157
• Khuất Văn Hưởng: Giải pháp cơ bản nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ <i>Basic solutions to raising awareness and responsibility of soldiers in building a strong, comprehensive, “exemplary, typical” unit</i>	159

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Phạm Thị Thu Trang: Ứng dụng các lý thuyết học tập và mô hình thiết kế giảng dạy để nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh ở bậc đại học/ <i>Applying learning theories and instructional design models to enhance the effectiveness of university English teaching</i>	161
• Trần Văn Đạt: Giải pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm cho học viên tại các trường trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to enhance teamwork skills for cadets in military schools today</i>	163
• Lý Thị Lan: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hán ngữ Trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching intermediate chinese to third-year chinese language students at Lang Son College of Chinese</i>	165
• Phạm Hồng Minh - Đặng Anh Tuấn: Năng lực số của giảng viên Học viện Phòng không - Không quân và những vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>The digital capacity of lecturers of the Air Defense Academy and current problems</i>	167
• Lê Văn Lại: Nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp học tập tích cực cho học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Improving the effectiveness of using active learning methods for students at Army Officer School 2</i>	169
• Đặng Duy Thịnh: Tăng cường quản lý việc sử dụng điện thoại thông minh và tham gia mạng xã hội của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Quân sự Quân khu 5 hiện nay/ <i>Strengthening the management of smartphone use and social media participation among non-commissioned officers and soldiers at the Military School of Military Region 5</i>	171
• Nông Thị Chang: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Múa Dân gian dân tộc cho sinh viên chuyên ngành Biểu diễn Múa Dân gian dân tộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of ethnic folk dance for students majoring in ethnic folk dance performance at Lang Son College</i>	173
• Nguyễn Phúc Dược - Trần Lâm Nhứt: Quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Trà Vinh/ <i>Management of teaching activities in national defense and security education at Tra Vinh University</i>	175
• Nguyễn Văn Ngự: Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên Học viện Phòng không - Không quân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo hiện nay/ <i>Enhancing the quality of the teaching staff at the Air Defense - Air Force Academy to meet the requirements of digital transformation in education and training today</i>	177
• Lê Thanh Hải: Nâng cao kiến thức thực tiễn cho giảng viên huấn luyện quân sự ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Enhancing practical knowledge for military training instructors at the Army Officer School 2</i>	179
• Trần Quốc Hoàn: Đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating English teaching methods for students at Lang Son College today</i>	181
• Trịnh Văn Cương: Biện pháp đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu cấp Phân đội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Measures to innovate the content and methods of infantry tactical training for students training commanding officers and staff level at the Air force - Air defense Academy</i>	183
• Trương Quốc Dũng: Một số giải pháp phát triển tư duy logic cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp Phân đội ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Some solutions for developing logical thinking skills in officer trainees at Nguyen Hue University today</i>	185
• Hà Thị Thu Hương: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Cơ sở Kỹ thuật điện cho sinh viên năm thứ nhất ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the fundamentals of electrical engineering course for first-year students in the industrial electrical engineering program at Lang Son College</i>	187
• Nguyễn Văn Lộc: Phát huy tính tích cực trong học tập và rèn luyện của học viên Trường Quân sự Quân khu 5/ <i>Promoting activeness in learning and training among students of the Military School of Military zone 5</i>	189
• Võ Văn Hùng - Nguyễn Đình An: Giải pháp xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to build the right learning motivation for students at Nguyen Hue University</i>	191

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Thanh Nguyệt:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật Vi điều khiển cho sinh viên cao đẳng điện tử Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching microcontroller engineering to electronics college students at Lang Son College* 192
- **Nguyễn Văn Chiêm:** Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học Trường Đại học Tây Bắc/ *The current status of extracurricular physical education and sports activities among primary education major students at Tay Bac University* 194
- **Nguyễn Doãn Tân:** Từ đề án đổi mới cơ chế quản lý tài chính quân đội ở Quân chủng Phòng không - không quân đến vận dụng vào công tác giảng dạy các học phần hậu cần hiện nay/ *From the project of renewing the military financial management mechanism in the air defense and air force to applying it to the teaching of current logistics modules* 196
- **Hoàng Thu Trang:** Giải pháp giáo dục truyền thống yêu nước cho Hạ sĩ quan, Binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Solutions for patriotism traditional education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University* 198
- **Trương Thị Hạnh Hương:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe người bệnh ngoại khoa cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching the subject of Surgical Patient Care for nursing college students at Lang Son College* 200
- **Nguyễn Thị Vân:** Bài học Stem về lắp ghép mô hình kĩ thuật theo định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học Đồng Nai/ *Stem lesson on engineering model assembly with a career-oriented approach for primary education students at Dong Nai University* 202
- **Lâm Quang Nghĩa:** Nâng cao kĩ năng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kì chuyển đổi số/ *Enhancing scientific research skills for young faculty members at Nguyen Hue University in the digital transformation era* 203
- **Nguyễn Tiến Đạt - Bùi Thúy Anh:** Đổi mới phương pháp dạy học lý luận chính trị tại Trường Quân sự Quân khu 7 trong bối cảnh hiện nay/ *Innovation in political theory teaching methods at Military School of Military region 7 in the current context* 205
- **Hà Thị Thanh Huyền:** Quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn trong bối cảnh hiện nay/ *Managing educational and training activities at Lang Son College in the current context* 206
- **Bùi Quang Thọ - Vũ Tiến Đoàn:** Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Học viện Phòng không - Không quân trong thời kỳ chuyển đổi số/ *Enhancing the Quality of English Teaching and Learning at the Air Defense - Air Force Academy in the Period of Digital Transformation* 208
- **Mai Thanh Tâm:** Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Developing scientific research capacity for students of Nguyen Hue University* 209
- **Trần Viết Lương - Bùi Văn Tân:** Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong giáo dục, rèn luyện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” cho học viên ở Trường Quân sự Quân khu 7 trong giai đoạn cách mạng mới/ *Promoting the role of the youth union in educating and cultivating the character of the “Uncle Ho’s soldiers” for students at the Military School of Military region 7 during the new revolutionary period* 211
- **Nguyễn Thị Linh:** Nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Trang bị điện cho sinh viên năm thứ nhất ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the effectiveness of teaching the Electrical Equipment course to first-year students in the Industrial Electrical Engineering program at Lang Son College* 213
- **Tòng Văn Huân:** Đánh giá thực trạng thể lực chung của sinh viên khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc/ *Assessment of the general physical fitness of students in the elementary and preschool department at Tay Bac University* 215
- **Phạm Bá Sỹ:** Giải pháp tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng trong công tác giáo dục, rèn luyện Đảng viên dự bị của Chi bộ Đại đội quản lý học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Solutions to strengthen education by raising awareness and responsibility of party committees and party organizations in the work of educating and training probationary party members of the company-level party cell managing students trained as subunit-level officers at the current Air Defense - Air Force Academy* 217

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Đỗ Đình Lượng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hàn hồ quang tay cho học sinh Trung cấp Hàn Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching manual arc welding to intermediate welding students at Lang Son College* 219
- **Nguyễn Văn Hùng - Nguyễn Hoàng Long:** Phát huy năng lực ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho đội ngũ giáo viên trẻ tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Quân sự Quân khu 7/ *Promoting the capacity for technology application and digital transformation in teaching national defense and security education for young teachers at the center for national defense and security education, Military School of Military region 7* 221
- **Vũ Long Vương:** Thực trạng kỹ năng giao tiếp sư phạm của sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Bắc/ *The current situation of communication skills of physical education major students at Tay Bac University* 223
- **Nguyễn Văn Nho:** Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University* 226
- **Nguyễn Bá Bắc:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn PLC nâng cao cho sinh viên ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching the advanced PLC course for students in the Industrial Electrical Engineering program at Lang Son College* 228
- **Nguyễn Viết Tâm:** Một số giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ trường quân đội đáp ứng yêu cầu đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị/ *Several solutions for building a team of military school staff to meet the requirements of breakthroughs in science, technology, innovation, and digital transformation in accordance with the spirit of Resolution 57-NQ/TW of the Politburo* 230
- **Trần Thị Linh:** Rèn luyện kỹ năng thiết kế bài múa phù hợp với lứa tuổi mầm non cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Đại học Đồng Nai/ *Training skills in designing dance performance suitable for preschool age for students of early childhood education at Dong Nai University* 232
- **Lưu Văn Tuấn:** Đánh giá thực trạng thể lực của chiến sĩ mới nhập ngũ Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự/ *Assessment of the physical fitness status of newly recruited soldiers Military Technical Officer School* 233
- **Lâm Xuân Bình:** Giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong thời đại công nghệ số/ *Improve the quality of propaganda and promotion work at Nguyen Hue University now* 236
- **Phạm Thị Thanh Thu:** Nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ *Improving the quality of soft skills education for students at Lang Son College today* 237
- **Võ Thị Thu Thảo:** Phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh - Trường Đại học Tiền Giang/ *Teaching methods designed to fulfill the program learning outcomes in business Administration: A Case Study of Tien Giang University* 239
- **Lê Quang Tuấn:** Một số yêu cầu bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Some requirements for following scientific research capacity for young team of teachers at the Air Defense - Air Force Academy today* 242
- **Đinh Hữu Quân:** Nghiên cứu phát triển nội dung học phần Giáo dục thể chất 2 (môn Thể thao tự chọn) dành cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Tây Bắc/ *A study on the development of the course content for physical education 2 (elective Sports) for non-major students at Tay Bac University* 244
- **Dương Thị Hồng Hạnh:** Xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao/ *Building a team of English instructors at the military technical officer school to meet the requirements for training high-quality Military Human Resources* 247
- **Châu Minh Nhựt:** Ứng dụng thuật toán long Short - Term Memory phân tích cảm xúc người học tại Trường Đại học Tiền Giang/ *Application of Long Short-Term Memory Algorithms for Learner Sentiment Analysis at Tien Giang University* 249

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Thanh Cảnh: Phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Professional development based on adaptive leadership in the context of educational transformation at the Faculty of Basic Sciences, Lang Son College</i>	252
• Hà Trọng Thảo: Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sự phát triển tố chất thể lực cho sinh viên Khóa 24 Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Developing Evaluation Standards for the Physical Fitness Development of Cohort 24 Students at Tien Giang University</i>	255
• Phan Quốc Thiệu - Vũ Quốc Hải: Ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học tiếp cận năng lực tại khoa khoa học xã hội và nhân văn - Trường Quân sự Quân khu 7/ <i>Application of artificial intelligence tools in competency - based teaching at the faculty of social sciences and humanities - Military School of Military region 7</i>	259
• Đặng Lý: Giải pháp nâng cao chất lượng tự học cho học viên đào tạo sĩ quan dự bị ở Trường Quân sự Quân khu 5/ <i>Solutions to improve the quality of self-study for students in reserve officer training at the Military School of Military region 5</i>	261
• Phạm Đăng Thanh: Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Application of digital technology in the Air defense - Air force academy</i>	263
• Vi Thị Minh Hiếu: Phát triển nông nghiệp bền vững trong bối cảnh chuyển đổi số ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay/ <i>Sustainable agricultural in the context of digital transformation in Lang Son province today</i>	265
• Đỗ Như Hiến - Nguyễn Huy Hoàng: Định hướng nội dung những thành tựu lý luận lớn của Đảng qua gần 40 năm đổi mới trong học tập, giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội khoa học/ <i>Orientation of the content of the party's great theoretical achievements over nearly 40 years of innovation in learning and teaching scientific socialisms</i>	266
• Nguyễn Văn Thuận: Các trường quân đội đẩy mạnh cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ <i>Military schools step up administrative reforms to meet the requirements of building strong, comprehensive “Exemplary, model” units</i>	268
• Bùi Trung Kiên: Tác động của khoa học, công nghệ đến phát triển con người Việt Nam - Những vấn đề đặt ra trong giảng dạy lý luận chính trị hiện nay/ <i>The impact of science and technology on Vietnam's human development - problems posed in the teaching of political theory today</i>	270
• Nguyễn Thị Linh Nhâm: Thuận lợi và khó khăn trong công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cách mạng cho giới trẻ hiện nay/ <i>And challenges in the propaganda and education of revolutionary ethics for the youth in the current period</i>	272
• Đinh Xuân Thu: Những bài học kinh nghiệm đánh thắng cuộc tập kích bằng B-52 của Mỹ vào Hà Nội - Hải Phòng tháng 12 năm 1972/ <i>Lessons learned from defeating the american B-52 attacks on Ha Noi and Hai Phong in december 1972</i>	274
• Mang Đức Thành: Phát huy vai trò của thanh niên ở các học viện, nhà trường quân đội trong tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiện nay/ <i>Promoting the role of youth in military academies and schools in participating in propaganda, dissemination, and legal education nowadays</i>	276
• Trần Thế Mạnh: Đánh giá thực trạng trồng đào và ảnh hưởng của phân ủ và che tủ gốc đến cây đào H'Mông tại Mộc Châu, Sơn La/ <i>Evaluation of peach growing status and the impact of compost and mulch on mong peach trees in Moc Chau, Son La</i>	278
• Đỗ Đức Doanh: Những vấn đề đặt ra và giải pháp xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân trong tình hình mới/ <i>Issues and solutions to building the political and spiritual potential of national defense in the new situation</i>	280
• Đặng Đình Việt: Phát huy vai trò tiên phong của thanh niên quân đội trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Promoting the pioneering role of youth soldiers in the new era, the era of the nation's rise</i>	282
• Trần Thế Mạnh - Vũ Phương Liên: Điều tra và đánh giá thảm thực vật tại xã Co Ma, tỉnh Sơn La/ <i>Investigation and assessment of plant disasters in Co Ma commune, Son La province</i>	284

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Võ Trọng Huyền - Nguyễn Văn Chất:** Vận dụng phương thức tiến hành chiến tranh toàn dân, toàn diện trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam/ *Applying the method of waging all-people and comprehensive war in the history of fighting foreign invaders of the Vietnamese people* 286
- **Nguyễn Thị Thu Hương - Trần Quang Thế:** Phát huy vai trò của phụ nữ quân đội trong đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới hiện nay/ *Enhancing the role of women in the military in promoting gender equality today* 288
- **Đoàn Văn Trường Chinh:** Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trong bối cảnh cải cách nền hành chính ở Việt Nam hiện nay/ *Principles of Organization and Operation of State Administrative Agencies in the Context of Current Administrative Reform in Vietnam* 289
- **Bùi Văn Sinh:** Thanh niên quân đội với vai trò xung kích xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc bước vào kỷ nguyên mới/ *Military youth with the active role of Building a great national unity block entering into a new era* 291
- **Hoàng Văn Cán:** Vận hành chính quyền địa phương hai cấp - những vấn đề đặt ra/ *Operating a two-tiered local government system - Issues to be raised* 293
- **Đỗ Tuấn Vĩnh:** Sự cần thiết nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ *The need to raise awareness and responsibility of soldiers in building a strong, comprehensive, “exemplary, typical” unit* 295
- **Trần Thế Mạnh - Vũ Phương Liên:** Nghiên cứu kỹ thuật gây trồng cây Lô Hội tại xã Muối Nọi - Sơn La/ *Research on cultivation techniques of aloe in Muoi Noi commune, Son La province* 297
- **Cù Huy Hiệp - Lê Thị Hương:** Xây dựng giá trị văn hóa và con người Việt Nam trong kỷ nguyên số/ *Building Vietnamese cultural and human values in the digital age* 299
- **Trần Anh Tú:** Vận dụng quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc qua các thời kỳ vào giảng dạy lý luận chính trị hiện nay/ *Applying the party's viewpoint on building an advanced Vietnamese culture, imbued with national identity through the periods into teaching political theory today* 300
- **Trần Thị Kim Hà:** Giáo dục về biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học trong Chương trình giáo dục địa phương tại Đồng Nai/ *Education on climate change and biodiversity in the local education program in Dong Nai* 302
- **Thạch Sa Phone:** Một số phương pháp dạy học từ phái sinh trong sách giáo khoa tiếng Khmer/ *Some methods for teaching derived words in Khmer language textbooks* 304
- **Phạm Minh Tuấn:** Thực trạng mắc lỗi về cấu trúc câu khi viết đoạn văn của học sinh lớp 3 trên địa bàn phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long/ *Current situation of sentence structure errors in paragraph writing among grade 3 students in Tra Vinh ward, Vinh Long province* 306
- **Huỳnh Minh Triệu:** Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong chuyển đổi số/ *Promoting the innovative and creative role of students at the Army Officer School 2 in digital transformation* 308
- **Lê Sỹ Thông:** Giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo hiện nay/ *Solutions to improve self-study quality in social sciences and humanities for cadet students in military schools today* 310
- **Hoàng Chí Bảo:** Một số yêu cầu phát huy vai trò xung kích của thanh niên quân đội trong đổi mới sáng tạo và công nghệ số hiện nay/ *Some for the active role of military youth in current innovation and digital technology* 311
- **Nông Khánh Vy:** Ứng dụng trò chơi vận động và sáng tạo trong việc rèn luyện tính tự chủ cho trẻ từ 5 đến 6 tuổi tại một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp/ *of physical and creative games in fostering autonomy in children aged 5 to 6 at several kindergartens in Dong Thap province* 313
- **Vũ Mạnh Cường:** Giải pháp nâng cao chất lượng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn cho học viên sĩ quan ở các trường trong quân đội hiện nay/ *Solutions to improve self-study quality in social sciences and humanities for cadet students in military schools today* 317
- **Hoàng Quang Đạo:** Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong việc nâng cao ý thức tự học của học viên tại các trường quân đội hiện nay/ *Promoting the role of lecturers in enhancing cadets' self-study awareness in military schools today* 319

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

PHÁT TRIỂN CHUYÊN MÔN DỰA TRÊN LÃNH ĐẠO THÍCH ỨNG TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI GIÁO DỤC Ở KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

NGUYỄN THANH CẢNH
Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 14/12/2025; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 28/12/2025; Ngày duyệt đăng: 05/01/2026

ABSTRACT

This paper analyzes the role of adaptive leadership in professional development for lecturers at the Faculty of Basic Sciences, Lang Son College, in the context of educational transformation. The study utilizes survey, interview, and practical data analysis methods. The results indicate that adaptive leadership contributes to enhancing teaching capacity, innovating teaching methods, and promoting professional initiatives among lecturers. The paper proposes several solutions to strengthen professional development based on adaptive leadership, contributing to improved training quality in the current educational context.

Key words: Solutions, adaptive leadership, professional development, educational transformation, lecturers, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam đang trải qua quá trình chuyển đổi sâu sắc, nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng đào tạo và thích ứng với công nghệ số. Việc đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, công tác đánh giá kết quả học tập và ứng dụng công nghệ thông tin trở thành những yếu tố bắt buộc đối với các cơ sở giáo dục. Tại Khoa Khoa học Cơ bản, Trường Cao đẳng Lạng Sơn, giảng viên đóng vai trò nền tảng trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo các môn cơ sở, đồng thời phải thích ứng nhanh với những thay đổi trong phương pháp giảng dạy và công nghệ. Tuy nhiên, quá trình này đang gặp phải một số thách thức: Hạn chế về cơ hội phát triển chuyên môn; Áp lực đổi mới phương pháp giảng dạy; Thiếu cơ chế khuyến khích sáng kiến và hợp tác... Trước thực trạng này, lãnh đạo thích ứng (adaptive leadership) được coi là một công cụ quản trị hiệu quả, giúp lãnh đạo khoa và giảng viên nhận diện thách thức, thích ứng với thay đổi, đồng thời thúc đẩy phát triển chuyên môn. Lãnh đạo thích ứng giúp: Nhận diện những vấn đề phức tạp, thách thức trong quá trình đổi mới giáo dục và xác định các giải pháp phù hợp; Khuyến khích giảng viên chủ động học hỏi, đổi mới phương pháp giảng dạy và tham gia nghiên cứu khoa học; Xây dựng môi trường học tập hợp tác, sáng tạo, tạo điều kiện cho việc trao đổi kinh nghiệm và phát triển năng lực đồng bộ. Việc nghiên cứu không chỉ cung cấp cơ sở lý luận cho quản lý giáo dục mà còn mang ý nghĩa thực tiễn cao, giúp lãnh đạo khoa triển khai các biện pháp phát triển chuyên môn hiệu quả, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và năng lực nghiên cứu khoa học tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn.

II. NỘI DUNG

1. Phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục - Một số vấn đề lý luận

1.1. Lãnh đạo thích ứng trong giáo dục

Lãnh đạo thích ứng (adaptive leadership) là mô hình lãnh đạo tập trung vào khả năng nhận diện và xử lý các thách thức phức tạp, chưa có lời giải sẵn, đòi hỏi sự thay đổi về nhận thức, hành vi và năng lực của các thành viên trong tổ chức. Theo quan điểm của Heifetz và cộng sự, lãnh đạo thích ứng không chỉ là vai trò của cá nhân lãnh đạo mà là một quá trình huy động tập thể cùng tham gia giải quyết vấn đề thông qua học hỏi và thích nghi liên tục. Trong giáo dục, lãnh đạo thích ứng đặc biệt có ý nghĩa khi các nhà trường phải đối mặt với những thay đổi nhanh chóng về chương trình, phương pháp dạy học và yêu cầu năng lực người học.

Khác với lãnh đạo truyền thống chủ yếu dựa trên quyền lực hành chính và kinh nghiệm sẵn có, lãnh đạo thích ứng nhấn mạnh việc phân biệt giữa “vấn đề kỹ thuật” và “thách thức thích ứng”. Vấn đề kỹ thuật có thể giải quyết bằng các giải pháp quen thuộc, trong khi thách thức thích ứng đòi hỏi sự thay đổi tư duy, giá trị và cách thức làm việc. Trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục, nhiều vấn đề của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, như đổi mới phương pháp dạy học hay tích hợp công nghệ số, mang tính chất thách thức thích ứng, do đó cần cách tiếp cận lãnh đạo phù hợp.

Trong môi trường giáo dục, lãnh đạo thích ứng thể hiện qua việc người quản lý tạo ra không gian an toàn để giảng viên thử nghiệm những cách dạy mới, chấp nhận rủi ro ở mức hợp lý và học hỏi từ sai sót. Đồng thời, lãnh đạo thích ứng khuyến khích đối thoại, phân tư và chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn, qua đó hình thành văn hóa học tập tổ chức. Chính môi trường này là nền tảng quan trọng để thúc đẩy sự phát triển chuyên môn bền vững của đội ngũ giảng viên.

1.2. Phát triển chuyên môn giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục

Phát triển chuyên môn giảng viên được hiểu là quá trình học tập liên tục nhằm nâng cao và hoàn thiện năng lực nghề nghiệp của giảng viên trong suốt quá trình công tác. Quá trình này bao gồm việc cập nhật kiến thức chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao năng lực sư phạm, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Phát triển chuyên môn không chỉ diễn ra thông qua các chương trình bồi dưỡng chính thức mà còn thông qua tự học, học tập đồng nghiệp và trải nghiệm thực tiễn.

Trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục, yêu cầu đối với phát triển chuyên môn giảng viên ngày càng cao và mang tính toàn diện. Giảng viên không chỉ cần nắm vững kiến thức chuyên ngành mà còn phải có năng lực thiết kế hoạt động dạy học phát triển năng lực người học, sử dụng hiệu quả công nghệ số và thích ứng linh hoạt với các hình thức dạy học mới. Điều này đòi hỏi hoạt động phát triển chuyên môn phải hướng tới việc thay đổi tư duy dạy học, thay vì chỉ bổ sung kiến thức đơn lẻ.

1.3. Mối quan hệ giữa lãnh đạo thích ứng và phát triển chuyên môn giảng viên

Lãnh đạo thích ứng có mối quan hệ chặt chẽ với phát triển chuyên môn giảng viên, bởi lãnh đạo đóng vai trò định hướng và tạo điều kiện cho các hoạt động học tập chuyên môn diễn ra hiệu quả. Thông qua việc chia sẻ tầm nhìn đổi mới, lãnh đạo thích ứng giúp giảng viên nhận thức rõ ý nghĩa và mục tiêu của việc phát triển chuyên môn trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục.

Bên cạnh đó, lãnh đạo thích ứng góp phần trao quyền và khuyến khích sự chủ động của giảng viên trong quá trình phát triển chuyên môn. Khi giảng viên được tham gia vào việc xác định nhu cầu bồi dưỡng, lựa chọn nội dung và hình thức học tập, họ sẽ có động lực mạnh mẽ hơn để đổi mới và hoàn thiện năng lực nghề nghiệp. Cách tiếp cận này giúp chuyển hoạt động phát triển chuyên môn từ “bị động” sang “chủ động”, phù hợp với yêu cầu học tập suốt đời.

2. Thực trạng phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở Khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.1. Những kết quả đạt được trong Phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở Khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, nâng cao năng lực chuyên môn giảng viên. Một trong những kết quả quan trọng nhất khi áp dụng lãnh đạo thích ứng là năng lực chuyên môn của giảng viên được cải thiện rõ rệt. Qua khảo sát 30 giảng viên tại khoa và một số giảng viên, khoảng 70% cho biết họ nhận thấy sự hỗ trợ từ lãnh đạo khoa giúp họ nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là trong việc cập nhật kiến thức mới và phương pháp giảng dạy hiện đại. Các giảng viên được khuyến khích tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo chuyên ngành và các dự án nghiên cứu. Điều này không chỉ nâng cao kiến thức chuyên môn mà còn giúp giảng viên tin hơn khi thiết kế chương trình, đổi mới phương pháp dạy học và áp dụng công nghệ hỗ trợ. Lãnh đạo thích ứng đã tạo cơ chế linh hoạt, giúp giảng viên xác định nhu cầu học tập cá nhân, từ đó lựa chọn các hoạt động phát triển phù hợp. Chẳng hạn, những giảng viên trẻ tập trung vào cải thiện kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong dạy học, trong khi giảng viên có kinh nghiệm hơn tập trung vào nghiên cứu khoa học cơ bản. Kết quả là một môi trường phát triển chuyên môn đa dạng, đáp ứng nhu cầu cá nhân nhưng vẫn hướng tới mục tiêu chung của khoa.

Thứ hai, thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy. Trước khi áp dụng lãnh đạo thích ứng, nhiều giảng viên vẫn chủ yếu áp dụng phương pháp truyền thống, ít sử dụng công nghệ thông tin hay phương pháp học tập tích cực. Sau khi lãnh đạo khoa áp dụng phong cách thích ứng, giảng viên đã chủ động thử nghiệm

các phương pháp dạy học mới, như học tập dựa trên dự án, lớp học đảo ngược và các hoạt động tương tác trực tuyến. Theo khảo sát, 65% giảng viên cho biết họ thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học, so với 30% trước đó. Sự thay đổi này không chỉ nâng cao hiệu quả giảng dạy mà còn tăng sự tương tác và hứng thú học tập của sinh viên, giúp cải thiện kết quả học tập và tạo môi trường lớp học năng động. Lãnh đạo thích ứng đã đóng vai trò then chốt trong việc tạo ra không gian an toàn cho thử nghiệm, nơi giảng viên có thể thử nghiệm các phương pháp mới mà không lo bị đánh giá hay phê bình khắt khe.

Thứ ba, khuyến khích sáng kiến và nghiên cứu khoa học. Một thành tựu khác liên quan đến lãnh đạo thích ứng là sự phát triển các sáng kiến giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên. Lãnh đạo khoa đã tạo cơ chế ghi nhận và khuyến khích những đề xuất cải tiến trong giảng dạy và nghiên cứu. Kết quả là số lượng đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường và cấp bộ môn tăng đáng kể trong 2 năm gần đây. Khoảng 60% giảng viên tham gia các dự án nghiên cứu, so với 40% trước khi triển khai lãnh đạo thích ứng. Họ cảm thấy được tôn trọng và có cơ hội phát triển nghề nghiệp, từ đó chủ động đề xuất các sáng kiến, tham gia học tập nghiên cứu, và chia sẻ kết quả với đồng nghiệp. Lãnh đạo thích ứng không chỉ khuyến khích sáng kiến mà còn hướng dẫn giảng viên xây dựng kế hoạch, quản lý thời gian và đánh giá kết quả, giúp các dự án nghiên cứu thực sự đi vào thực tiễn và mang lại giá trị cho khoa.

Thứ tư, tăng cường học tập và chia sẻ kinh nghiệm giữa giảng viên. Một kết quả quan trọng khác là sự hợp tác giữa các giảng viên được cải thiện rõ rệt. Lãnh đạo thích ứng khuyến khích hình thành các nhóm học tập, mentoring giữa giảng viên trẻ và giảng viên giàu kinh nghiệm, tạo ra một môi trường trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ phương pháp dạy học và nghiên cứu khoa học. Qua khảo sát, 75% giảng viên nhận thấy việc trao đổi và hợp tác giữa các đồng nghiệp giúp họ học hỏi thêm kinh nghiệm và nâng cao năng lực chuyên môn. Các buổi sinh hoạt chuyên môn, thảo luận theo nhóm và workshop nội bộ được tổ chức thường xuyên hơn, giúp giảng viên cùng nhau giải quyết các vấn đề phức tạp trong giảng dạy và nghiên cứu. Kết quả này thể hiện một môi trường học tập cộng tác, linh hoạt và sáng tạo, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và phát triển nghề nghiệp bền vững.

Thứ năm, tạo môi trường thích ứng và chủ động đổi mới với thay đổi. Cuối cùng, lãnh đạo thích ứng đã giúp xây dựng một văn hóa thích ứng và chủ động trong khoa. Giảng viên không còn cảm thấy áp lực từ sự thay đổi, mà học cách nhận diện cơ hội và thách thức, từ đó tìm giải pháp phù hợp. Kết quả là, giảng viên trở nên linh hoạt hơn, sẵn sàng áp dụng các công nghệ mới, phương pháp mới và tham gia các hoạt động phát triển chuyên môn mà trước đây họ còn e ngại. Môi trường này giúp khoa không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn phát triển bền vững nguồn nhân lực giảng viên, đồng thời tạo nền tảng để khoa thích ứng với các yêu cầu mới của chuyển đổi giáo dục trong tương lai. Đây là một bước tiến quan trọng trong việc xây dựng mô hình quản trị khoa học - nhân văn, hướng tới đào tạo giảng viên toàn diện cả về chuyên môn lẫn năng lực thích ứng.

2.2. Những tồn tại, hạn chế trong phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở Khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Một là, hạn chế về nguồn lực và cơ chế hỗ trợ phát triển chuyên môn. Mặc dù lãnh đạo thích ứng đã tạo cơ chế khuyến khích giảng viên tham gia các hoạt động phát triển chuyên môn, thực tế tại Khoa Khoa học Cơ bản vẫn tồn tại hạn chế về nguồn lực và cơ chế hỗ trợ. Nhiều giảng viên cho biết, số lượng khóa bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo hoặc cơ hội nghiên cứu khoa học còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu đa dạng của đội ngũ. Một số giảng viên trẻ muốn tham gia các chương trình nâng cao năng lực giảng dạy hoặc học tập quốc tế nhưng thiếu kinh phí. Bên cạnh đó, cơ chế tài trợ cho các sáng kiến giảng dạy và nghiên cứu khoa học vẫn còn chưa đồng bộ. Đây là hạn chế rõ ràng trong việc phát triển chuyên môn bền vững, vì dù có ý tưởng đổi mới, giảng viên vẫn gặp khó khăn trong việc hiện thực hóa kế hoạch của mình.

Hai là, chưa đồng đều về năng lực và nhận thức của giảng viên. Qua khảo sát, có khoảng 25-30% giảng viên còn gặp khó khăn trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực hoặc công nghệ số. Nguyên nhân chủ yếu là do trình độ tin học, kinh nghiệm giảng dạy hiện đại hoặc thói quen sư phạm truyền thống khác nhau. Sự chênh lệch này dẫn đến hiệu quả triển khai các sáng kiến đổi mới chưa đồng đều giữa các giảng viên. Một số giảng viên chủ động thử nghiệm các phương pháp mới và tham gia nghiên cứu, trong khi nhóm còn lại vẫn duy trì cách dạy truyền thống, gây ra khoảng cách trong chất lượng giảng dạy và khó khăn trong việc xây dựng một môi trường học tập đồng bộ và sáng tạo.

Ba là, áp lực công việc và thời gian hạn chế. Hạn chế về thời gian và áp lực công việc cũng là một yếu tố đáng lưu ý. Giảng viên tại Khoa Khoa học Cơ bản vừa phải đảm bảo giảng dạy các môn cơ bản, vừa tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình và các hoạt động chuyên môn. Áp lực này khiến họ khó dành thời gian cho việc học tập nâng cao năng lực hoặc thực hiện các sáng kiến đổi mới. Mặc dù lãnh đạo thích ứng đã cố gắng linh hoạt trong phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện phát triển chuyên môn, nhưng thực tế vẫn còn tình trạng giảng viên bị quá tải, dẫn đến giảm hiệu quả tham gia các hoạt động đổi mới và nghiên cứu. Đây là rào cản quan trọng cần giải quyết để việc phát triển chuyên môn thực sự bền vững.

Bốn là, thách thức trong việc duy trì tính thích ứng liên tục. Lãnh đạo thích ứng yêu cầu giảng viên thường xuyên thích nghi với thay đổi, nhận diện vấn đề và chủ động tìm giải pháp. Tuy nhiên, trong thực tế, việc duy trì tính thích ứng liên tục còn gặp khó khăn. Một số giảng viên cảm thấy áp lực từ yêu cầu thay đổi liên tục và chưa thực sự chủ động trong việc thử nghiệm phương pháp mới. Điều này một phần xuất phát từ thiếu hỗ trợ liên tục từ lãnh đạo trong việc theo dõi, hướng dẫn và khích lệ giảng viên trong quá trình thích ứng.

Năm là, hạn chế trong việc xây dựng văn hóa học tập tập thể. Cuối cùng, mặc dù lãnh đạo thích ứng đã khuyến khích hợp tác giữa các giảng viên, văn hóa học tập tập thể vẫn chưa được xây dựng đồng đều. Một số nhóm giảng viên tích cực trao đổi kinh nghiệm, mentoring và học hỏi lẫn nhau, nhưng vẫn tồn tại những giảng viên làm việc độc lập, ít chia sẻ kinh nghiệm hoặc tham gia các hoạt động nhóm. Sự thiếu đồng đều này gây ra khoảng cách trong năng lực và sáng kiến giữa các giảng viên, ảnh hưởng đến tính thống nhất trong phát triển chuyên môn và chất lượng giảng dạy chung của khoa. Để khắc phục, cần có cơ chế thúc đẩy hợp tác toàn diện và tạo động lực để mọi giảng viên chủ động tham gia vào quá trình học tập và đổi mới.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở Khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.3.1. Xây dựng chiến lược phát triển chuyên môn linh hoạt, cá nhân hóa

Một trong những giải pháp quan trọng là xây dựng chiến lược phát triển chuyên môn linh hoạt, dựa trên năng lực và nhu cầu riêng của từng giảng viên. Lãnh đạo thích ứng đóng vai trò trong việc nhận diện nhu cầu học tập của từng giảng viên, từ đó đề xuất các hoạt động bồi dưỡng phù hợp. Ví dụ, giảng viên trẻ có nhu cầu nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy có thể được bố trí tham gia khóa học về E-learning, xây dựng bài giảng trực tuyến hoặc quản lý lớp học số. Trong khi đó, giảng viên có kinh nghiệm hơn có thể tập trung vào các dự án nghiên cứu khoa học cơ bản hoặc tham gia hội thảo chuyên ngành để nâng cao kiến thức chuyên môn sâu. Chiến lược cá nhân hóa giúp giảng viên chủ động lựa chọn con đường phát triển, đồng thời giảm tình trạng áp lực từ chương trình đào tạo đồng bộ nhưng chưa phù hợp với năng lực thực tế. Kết quả là giảng viên có thể phát huy tối đa tiềm năng của mình, tạo nên môi trường học tập và nghiên cứu đa dạng, linh hoạt trong khoa.

2.3.2. Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn và phản hồi liên tục

Bao gồm việc cung cấp nguồn lực, mentoring, và phản hồi thường xuyên. Lãnh đạo thích ứng không chỉ đưa ra định hướng chung mà còn theo sát quá trình triển khai các hoạt động phát triển chuyên môn. Ví dụ, khi một giảng viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học tích cực, lãnh đạo khoa sẽ quan sát, góp ý và hướng dẫn cách tổ chức bài giảng hiệu quả, đồng thời cung cấp các công cụ, tài liệu hỗ trợ. Nếu giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, lãnh đạo sẽ giúp kết nối với đồng nghiệp trong và ngoài khoa, hướng dẫn cách lập kế hoạch, phân bổ thời gian và đánh giá kết quả. Hỗ trợ liên tục giúp giảng viên tăng cường tự tin, giảm rủi ro khi thử nghiệm phương pháp mới và nâng cao chất lượng kết quả. Đây cũng là cách để lãnh đạo thích ứng biến những thách thức thành cơ hội phát triển, đảm bảo rằng mọi giảng viên đều có cơ hội tham gia và tiến bộ.

2.3.3. Khuyến khích sáng kiến và đổi mới trong giảng dạy

Xây dựng cơ chế khuyến khích sáng kiến giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Lãnh đạo thích ứng tạo môi trường nơi giảng viên cảm thấy an toàn khi thử nghiệm các ý tưởng mới, đồng thời ghi nhận đóng góp của họ. Ví dụ, khoa có thể tổ chức triển khai chương trình “Sáng kiến giảng dạy năm học”, nơi giảng viên trình bày các ý tưởng đổi mới phương pháp dạy học, như lớp học đảo ngược, học tập dựa trên dự án, hoặc ứng dụng công nghệ thực tế ảo. Các sáng kiến được đánh giá, ghi nhận và có thể được hỗ trợ kinh phí hoặc thời gian thực hiện. Cơ chế này giúp giảng viên tăng động lực sáng tạo, nâng cao chất lượng giảng dạy, đồng thời tạo ra nguồn ý tưởng phong phú cho khoa áp dụng rộng rãi. Việc ghi nhận và tôn vinh sáng kiến còn tạo hiệu ứng lan tỏa, khuyến khích các giảng viên khác tham gia đổi mới.

2.3.4. Xây dựng môi trường học tập tập thể và hợp tác

Lãnh đạo thích ứng đóng vai trò kết nối, tạo cơ hội để giảng viên trẻ học hỏi từ giảng viên giàu kinh nghiệm, đồng thời khuyến khích giảng viên cùng nhau giải quyết các vấn đề phức tạp trong giảng dạy và nghiên cứu. Ví dụ, khoa có thể tổ chức nhóm sinh hoạt chuyên môn định kỳ, nơi giảng viên chia sẻ kinh nghiệm đổi mới bài giảng, cách thiết kế các bài tập ứng dụng thực tế, hoặc phương pháp đánh giá hiệu quả học tập. Đồng thời, mô hình mentoring được áp dụng, giảng viên trẻ được hướng dẫn cụ thể bởi các giảng viên kinh nghiệm, từ lập kế hoạch giảng dạy, thiết kế chương trình đến nghiên cứu khoa học. Môi trường học tập tập thể này giúp giảm sự chênh lệch năng lực giữa giảng viên, tăng cường tính liên kết trong khoa và thúc đẩy văn hóa học tập, sáng tạo và hợp tác. Giảng viên không chỉ phát triển năng lực cá nhân mà còn góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chung.

2.3.5. Ứng dụng công nghệ và quản lý số trong phát triển chuyên môn

Lãnh đạo thích ứng khuyến khích giảng viên sử dụng các công cụ E-learning, phần mềm quản lý lớp học, ứng dụng khảo sát đánh giá năng lực và các nền tảng trao đổi chuyên môn trực tuyến. Ví dụ, giảng viên có thể tạo bài giảng tương tác

trên Moodle, thiết kế bài tập trực tuyến và sử dụng phần mềm đánh giá tiến trình học tập của sinh viên. Đồng thời, khoa triển khai hệ thống quản lý hoạt động phát triển chuyên môn, nơi giảng viên cập nhật kết quả tham gia khóa học, hội thảo, dự án nghiên cứu, từ đó lãnh đạo khoa có thể theo dõi, đánh giá và điều chỉnh chiến lược phát triển phù hợp. Ứng dụng công nghệ giúp giảng viên tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập, đồng thời cung cấp dữ liệu để lãnh đạo đưa ra quyết định quản lý chính xác.

2.3.6. Xây dựng cơ chế đánh giá và ghi nhận kết quả phát triển chuyên môn

Cần có cơ chế đánh giá và ghi nhận kết quả một cách minh bạch và hệ thống, Lãnh đạo thích ứng hướng đến việc không chỉ đánh giá kết quả dựa trên số lượng giảng dạy hay nghiên cứu, mà còn đánh giá mức độ đổi mới phương pháp, sáng kiến, hợp tác và năng lực thích ứng của giảng viên. Ví dụ, khoa có thể thiết lập bảng đánh giá đa chiều, bao gồm: Hiệu quả áp dụng phương pháp giảng dạy mới; Số lượng và chất lượng đề tài nghiên cứu; Tham gia hợp tác, mentoring và sinh hoạt chuyên môn; Đóng góp sáng kiến cải tiến chương trình... Kết quả đánh giá được công khai và ghi nhận trong quá trình xét thi đua, khen thưởng và đề xuất bồi dưỡng chuyên môn. Cơ chế này tạo động lực phát triển liên tục, giúp giảng viên chủ động nâng cao năng lực và phát huy sáng tạo.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy việc áp dụng lãnh đạo thích ứng trong phát triển chuyên môn giảng viên tại Khoa Khoa học Cơ bản, Trường Cao đẳng Lạng Sơn mang lại nhiều kết quả tích cực. Lãnh đạo thích ứng giúp nhận diện thách thức, thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao năng lực chuyên môn, khuyến khích sáng kiến và xây dựng môi trường học tập hợp tác. Giảng viên chủ động tham gia các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và phát triển nghề

nghiệp, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu tại khoa. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra một số hạn chế như: nguồn lực và cơ chế hỗ trợ chưa đầy đủ, áp lực công việc và thời gian hạn chế, sự chênh lệch về năng lực giảng viên, và cơ chế đánh giá kết quả chưa hệ thống. Những tồn tại này cần được giải quyết để đảm bảo phát triển chuyên môn bền vững. Các giải pháp đề xuất, bao gồm chiến lược phát triển cá nhân hóa, hỗ trợ liên tục, khuyến khích sáng kiến, hợp tác và mentoring, ứng dụng công nghệ, củng cố cơ chế đánh giá minh bạch, nếu được triển khai đồng bộ sẽ giúp giảng viên nâng cao năng lực, thích ứng với chuyên đổi giáo dục, đồng thời góp phần xây dựng môi trường học tập sáng tạo, linh hoạt và phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Chương trình đào tạo bậc cao đẳng và định hướng phát triển giảng viên, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Trường Cao đẳng Lạng Sơn (2022), Báo cáo hoạt động khoa Khoa học Cơ bản và phát triển giảng viên, Lạng Sơn.
- Nguyễn Thị Thu Hương (2018), Phát triển năng lực chuyên môn giảng viên trong các trường cao đẳng nghề ở Việt Nam, Tạp chí Giáo dục nghề nghiệp, Hà Nội.
- Lê Văn Bình (2020), Lãnh đạo thích ứng trong quản trị giáo dục đại học và cao đẳng, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Phạm Minh Tuấn (2019), Đổi mới phương pháp giảng dạy trong các trường cao đẳng: Thực trạng và giải pháp, Tạp chí Giáo dục nghề nghiệp, Hà Nội.
- Trần Thị Hồng (2021), Mô hình phát triển chuyên môn giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục nghề nghiệp, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Hà Nội.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO...

(Tiếp theo trang 236)

của đơn vị, đặc điểm của đối tượng. Đổi mới song phải thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, quy chế, quy định, không để lộ lọt thông tin, sai sót, nhầm lẫn về nội dung. Về hình thức, phương pháp cần thực hiện đan xen, lồng ghép giữa các hình thức, phương pháp của công tác tuyên truyền, cổ động (tuyên truyền miệng, tuyên truyền trực quan) với các hình thức của công tác giáo dục chính trị (học tập chính trị, nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan, sinh hoạt chính trị tư tưởng, Ngày Chính trị và văn hóa tinh thần...), văn hóa văn nghệ, xây dựng môi trường văn hóa, hoạt động thông tin lưu động của địa phương nơi đơn vị đóng quân. Công tác đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp gắn liền với việc khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật vừa góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động, thu hút bộ đội tự giác tham gia, nhất là trong ngày nghỉ, giờ nghỉ, vừa góp phần duy trì quản lý tình hình quân số, hạn chế tình trạng quân nhân đi lại tự do, vi phạm kỷ luật, quy định, điều cấm... nhất là khi huấn luyện trên thao trường, bãi tập, khi đi diễn tập, lao động xa doanh trại.

Ba là, thường xuyên bồi dưỡng năng lực tiến hành công tác tuyên truyền cổ động cho cán bộ ở đơn vị

Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tiến hành công tác tuyên truyền, cổ động dẫn đến bồi dưỡng năng lực tiến hành. Để tiến hành tốt công tác tuyên truyền, cổ động đòi hỏi cán bộ đơn vị, nhất là cán bộ chính trị phải quan sát, phát hiện, lựa chọn những đồng chí có năng khiếu, có trách nhiệm trên từng lĩnh vực để thành lập các nhóm hoạt động ở đơn vị, giữ vai trò lực lượng nòng cốt, trung tâm “giữ lửa” cho các hoạt động tuyên truyền, cổ động ở đơn vị. Tùy điều kiện cụ thể có thể chia thành các nhóm nhỏ như: tuyên truyền, cổ động, giáo dục truyền thống và sách, báo, tạp chí, tin nội bộ... Số lượng mỗi nhóm có thể từ 2 - 3 đồng chí. Các nhóm đặt dưới sự hướng dẫn, chỉ đạo trực tiếp của chính trị viên hoặc đồng chí cán bộ có năng khiếu trong đơn vị được chỉ huy đơn vị giao nhiệm vụ. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch, nội dung của công tác tuyên truyền, cổ động từng tuần, từng tháng mà cán bộ đơn vị bồi dưỡng, hướng dẫn, giao nhiệm vụ cho từng nhóm, từng thành viên về nội dung, phương pháp, chế độ hoạt động, về quy tắc, quy trình sử dụng các trang thiết bị vật tư hiện đại, về việc sử dụng số lượng, chất lượng, cơ cấu thành viên của từng nhóm nòng cốt cho phù hợp.

Bồi dưỡng năng lực công tác tuyên truyền, cổ động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả, cần trọng, đúng quy trình cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật sẽ cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, kịp thời tới bộ đội, đồng thời kéo dài thời gian sử dụng vật tư, trang bị và ngược lại. Đề quá trình khai thác, sử dụng vật chất, trang bị, phương tiện tuyên truyền, cổ động, nhất là phương tiện mới, phương tiện hiện đại một cách hiệu quả, các đơn vị cần phải thực hiện nghiêm phương châm “giữ tốt, dùng bền, an toàn, tiết kiệm”, có hướng dẫn sử dụng cụ thể, phân công người phụ trách rõ ràng. Trong quá trình tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động cần linh hoạt, khéo léo kết hợp sử dụng vật tư, trang bị được trên cấp phát với các loại vật tư, trang bị,

phương tiện của các cá nhân, tập thể trong đơn vị và nhân dân địa phương tự giác, tự nguyện tham gia.

Bốn là, thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền cổ động

Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, củng cố và bồi dưỡng lực lượng, cơ sở vật chất, phương tiện tuyên truyền, cổ động là việc làm thường xuyên (ở cấp đại đội, trung đội) định kỳ hàng tuần, hàng tháng hoặc sau mỗi đợt hoạt động, sau mỗi giai đoạn huấn luyện là một yêu cầu và cũng là một biện pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở các cơ quan, đơn vị trong toàn trường.

Thông thường hoạt động này lồng ghép với các hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết công tác Đảng, Công tác chính trị, hội thi cán bộ chính trị giỏi, hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi, hội thi sáng kiến, cải tiến mô hình, trang thiết bị huấn luyện... Dù tổ chức lồng ghép hay riêng biệt, các đơn vị đều phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần tham gia; chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, đánh giá, nhận xét khách quan, cụ thể, chính xác mạnh, yếu, nguyên nhân, từ đó đề ra phương hướng, biện pháp tiến hành trong thời gian tới, trong các nhiệm vụ tiếp theo của đơn vị. Các đơn vị cần chú ý củng cố, kiện toàn và bồi dưỡng lực lượng nòng cốt; bổ sung các loại vật chất, phương tiện, nhất là phương tiện hiện đại, đồng bộ để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở cơ sở.

Tuyên truyền, cổ động là hoạt động có mục đích của một chủ thể nhằm truyền bá những tri thức, giá trị tinh thần, tư tưởng đến đối tượng, biến những tri thức, giá trị tinh thần, tư tưởng đó thành nhận thức, niềm tin, tình cảm, có vũ đối tượng hành động theo những định hướng do chủ thể tuyên truyền đặt ra. Cổ động là thông qua những hình thức, công cụ riêng, chủ yếu là các biện pháp trực quan, tác động trực tiếp vào nhận thức, tư tưởng, tình cảm của bộ đội và quần chúng nhân dân, lôi cuốn họ vào những hoạt động theo mục tiêu đã xác định. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 là một nhiệm vụ cần thiết, một đòi hỏi có tính khách quan. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này đòi hỏi cấp ủy, cán bộ chủ trì và cơ quan chức năng các cấp phải quán triệt và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp trên, không được tuyệt đối hóa hoặc bỏ qua bất cứ giải pháp nào; đồng thời phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng và đặc điểm tình hình của từng đơn vị mới đem lại hiệu quả thiết thực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chỉ thị số 597-CT/QUTW, ngày 30/11/2023 của Thường vụ Quân ủy Trung ương “Về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền đặc biệt của Quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình mới”.
- Nguyễn Văn Đường (2001), Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng ở đơn vị cơ sở làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu của các Binh đoàn chủ lực Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Luận án Tiến sĩ.
- Phùng Khắc Đăng (2002), Tăng cường công tác tư tưởng, lý luận trong quân đội trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng. Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 5.